TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 243/2017/DS-PT
Ngày: 18-10-2017
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Hồ Chí Tâm

Ông Trần Tấn Quốc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Huỳnh Phạm Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 179/2017/TLPT-DS ngày 05 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2017/DS-ST ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 207/2017/QĐ-PT ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị H, sinh năm 1976.

Cư trú tại: Số 271, ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông Võ Ngọc T, sinh năm 1972.

Cư trú tại: Số 207, ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1977; Cư trú tại: Số 231, đường số 12, Phường 6, thành phố T, tỉnh Long An. (Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 17/10/2017)

3. Người kháng cáo: Bị đơn là ông Võ Ngọc T.

(Bà H và ông C có mặt trước Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Trong đơn khởi kiện đề ngày 02-6-2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Đinh Thị H và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Lê Hùng M trình bày:* Trong ngày 27-4-2017, ông Võ Ngọc T có vay của bà H 02 lần với số tiền 350.000.000đ và 500.000.000đ, tổng số tiền vay là 850.000.000đ. Mục đích vay là để đáo hạn Ngân hàng. Thời hạn vay là trong 01 tháng, hai bên thỏa thuận lãi suất là 3%/tháng. Đến nay ông T chưa trả cho bà H số tiền gốc 850.000.000đ và tiền lãi như thỏa thuận.

Nay bà yêu cầu ông T trả cho bà số tiền gốc 850.000.000đ và tiền lãi tính từ ngày 27-4-2017 đến ngày 02-6-2017, lãi suất 1% /tháng là 9.915.000đ. Tổng số tiền yêu cầu ông T phải trả cho bà là 859.915.000đ (tám trăm năm mươi chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

**Bị đơn là ông Võ Ngọc T trình bày:* Ông không có vay bà H số tiền trên, ông chỉ vay tiền của bà Tô Thị Diễm T. Ông xác định các giấy "Biên nhận" do bà H cung cấp là do ông viết và ký tên theo yêu cầu của bà H, để bà H biết ông mượn bao nhiêu tiền của bà T nhằm xác định bà T có cho ông mượn tiền. Nên ông không đồng ý theo yêu cầu của bà H.

Vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2017/DS-ST, ngày 27-7-2017 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường đã căn cứ vào khoản 9 Điều 26, điểm a, c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 468, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTNQH14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H.

Buộc ông Võ Ngọc T phải trả cho bà Đinh Thị H số tiền 859.915.000đ (tám trăm năm mươi chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án, ông T còn phải chịu lãi suất theo quy định pháp luật tính trên số tiền chưa trả.

2. Về án phí: Buộc ông Võ Ngọc T phải chịu án phí là 37.797.450đ (ba mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí bà Đinh Thị H đã nộp là 18.898.700đ (mười tám triệu tám trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm đồng) theo biên lai thu số 0006430 ngày 08-6-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 10-8-2017, bị đơn là ông Võ Ngọc T kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

Nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo không rút yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ông Nguyễn Minh C là người đại diện hợp pháp của bị đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, ông Võ Ngọc T kháng cáo yêu cầu như sau:

- Ông T không đồng ý trả cho bà Đinh Thị H tổng cộng 850.000.000 đồng vì ông T không có vay tiền của bà Đinh Thị H mà vay tiền của bà Tô Thị Diễm T.

- Ông T đề nghị giảm tiền án phí với lý do hoàn cảnh kinh tế gia đình hiện nay gặp nhiều khó khăn do làm ăn bị thua lỗ.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:*

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của ông Võ Ngọc T thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

- Về việc ông Võ Ngọc T không đồng ý trả cho bà Đinh Thị H tổng cộng 850.000.000 đồng vì ông T không có vay tiền của bà Đinh Thị H mà vay tiền của bà Tô Thị Diễm T: Xét tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận chữ viết và chữ ký họ tên trong 02 "Biên nhận" ngày 27-4-2017 là của ông T. Ông T cho rằng có vay tiền của bà T chứ không vay tiền của bà H nhưng không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về phần này.

- Về việc ông Võ Ngọc T đề nghị giảm tiền án phí với lý do hoàn cảnh kinh tế gia đình hiện nay gặp nhiều khó khăn do làm ăn bị thua lỗ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giải quyết theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ ý kiến và quan điểm trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Võ Ngọc T, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm về phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Võ Ngọc T được thực hiện đúng về hình thức, nội dung và thời hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về việc ông Võ Ngọc T kháng cáo không đồng ý trả cho bà Đinh Thị H tổng cộng 850.000.000 đồng vì ông T không có vay tiền của bà Đinh Thị H mà vay tiền của bà Tô Thị Diễm T: Xét tại phiên tòa phúc thẩm, ông Nguyễn Minh Châu là người đại diện hợp pháp của bị đơn thừa nhận chữ viết và chữ ký họ tên trong 02 "Biên nhận" ngày 27-4-2017 là của ông T. Theo nội dung 02 "Biên nhận" này thì thể hiện trong ngày 27-4-2017, ông T có vay của bà H 02 lần tiền tổng cộng là 850.000.000 đồng. Ông T cho rằng có vay tiền của bà T chứ không vay tiền của bà H nhưng bà H không thừa nhận, ông T không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo về phần này. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xử buộc ông T có nghĩa vụ trả cho bà H 850.000.000 đồng tiền nợ gốc đã vay là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về tiền lãi: Do ông Võ Ngọc T vi phạm nghĩa vụ trả tiền nên Tòa án cấp sơ thẩm xử buộc ông T trả cho bà Đinh Thị H 9.915.000 đồng tiền lãi là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về việc ông Võ Ngọc T đề nghị giảm tiền án phí: Xét tại phiên tòa phúc thẩm, ông Võ Ngọc T nộp đơn đề nghị giảm tiền án phí với lý do hoàn cảnh gia đình hiện nay gặp nhiều khó khăn, có xác nhận của UBND xã Tuyên Thạnh, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Do đó, áp dụng các Điều 13, 14 và 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xét giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông T.

[5] Từ nhận định [2], [3] và [4], Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Võ Ngọc T, sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm về phần án phí như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại các Điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 26, 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cụ thể:

Ông Võ Ngọc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H được chấp nhận là: 36.000.000 đồng + 03% (859.915.000 đồng – 800.000.000 đồng) = 37.797.450 đồng.

Do Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông T nên ông T còn phải nộp tiếp: 50% x 37.797.450 đồng = 18.898.725 đồng.

Ông Võ Ngọc T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Võ Ngọc T.

- Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 29/2017/DS-ST ngày 27-7-2017 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2005; các Điều 13, 14, 15, 26, 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H về việc yêu cầu ông Võ Ngọc T trả tiền nợ phát sinh từ hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Võ Ngọc T có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Đinh Thị H tổng cộng 859.915.000 đồng (Tám trăm năm mươi chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) tiền nợ gốc đã vay và tiền lãi.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Võ Ngọc T phải nộp 18.898.700 đồng (Mười tám triệu tám trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Đinh Thị H 18.898.700 đồng (Mười tám triệu tám trăm chín mươi tám nghìn bảy trăm đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0006435 ngày 08-6-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Võ Ngọc T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho ông T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0006507 ngày 21-8-2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Những quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thị xã Kiến Tường;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Tuấn